TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 26 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Thẩm phán - Ông: Lò Văn Điệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, bà Đinh Thị Kim Dung, ông Nguyễn Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST- HS, ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn M; Sinh ngày 11/01/1972, tại huyện T, tỉnh H; Nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện V, tỉnh S; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn K và bà Bùi Thị N (đều đã chết); có vợ là Hà Thị T (là bị hại trong vụ án) và có 02 con: Con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền sự: không có;

Tiền án: Năm 1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đàm Mạnh Hùng - Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

- *Bị hại:* Hà Thị T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện V, tỉnh S, có mặt.

Người làm chứng: Anh Hà Văn L, sinh năm 2000, nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện V, tỉnh S, có mặt.

Anh: Mùi Văn Đ, sinh năm 2000, nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện V, tỉnh S, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 26/5/2020 chị Hà Thị T (vợ Hà Văn M) cùng con trai là Hà Văn L đi hái mận về đến nhà rồi cùng nhau nấu cơm ăn. Sau đó L cùng Hà Văn M ăn trước, sau khi ăn cơm xong L đi ra ngoài sân, còn M vẫn ở lại trong bếp, lúc này chị T ngồi ăn một mình trên tấm sập gỗ trong bếp quay lưng ra phía cửa.

Do trước đó vào ngày 25/5/2020 M bị tăng huyết áp, bị ngã 02 lần nhưng chị T không chăm sóc, nghĩ rằng hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau không còn quan tâm đến nhau nên M rất bức xúc, M đã nảy sinh ý định giết chị T rồi tự sát. Khi chị T đang ngồi ăn cơm một mình M đi vòng ra phía sau chị T đến bếp lấy một đoạn gậy gỗ *(cành cây mận)* dài 80cm, nặng 2,1kg và đi đến đứng phía sau lưng chị T rồi dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ đập 03 *(ba)* phát vào vùng đầu của chị T, phát thứ nhất trúng vào đỉnh đầu, phát thứ hai chị T dùng hai tay ôm đầu nên trúng vào ngón cái bên tay trái, phát thứ 3 theo phản xạ tự nhiên chị T quay mặt lại và né tránh nên trúng vào đuôi lông mày trái, chị T kêu to và bỏ chạy lên trên nhà, M vứt đoạn gỗ xuống đất rồi cầm lấy một con dao mũi nhọn để đuổi theo chị T. Lúc đó Hà Văn L đang ở ngoài sân nhìn thấy toàn bộ sự việc, L và M Văn Đ *(là cháu của chị T ở cạnh nhà)* đã cùng vào can ngăn, giữ tay M nên M đã để con dao xuống đất, sau đó chị T được đưa đi cấp cứu.

Trong quá trình can ngăn M bị rách vết thương ở cẳng tay trái do bị bỏng từ trước nên được đưa đến gia đình chị Liêm - Nhung *(quầy bán thuốc)* để băng bó, xong M đi lên trên tầng 2 nhà chị Liêm - Nhung rồi nhảy xuống dưới suối cạnh đó để tự tử nhưng bị vướng giàn su su nên không bị thương, M đã nhặt 01 hòn đá tự đập vào đầu 3 đến 4 phát để tiếp tục tự tử, tuy nhiên được Mùi Văn Đ đã can ngăn kịp thời và sau đó Hà Văn M bị bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra như: khám nghiệm hiện trường; thực nghiệm điều tra; tiến hành cho Hà Văn M nhận dạng vật chứng và thu giữ chiếc gậy gỗ, con dao là hung khí gây án để phục vụ công tác điều tra; xem xét dấu vết trên thân thể của bị hại Hà Thị T; trưng cầu giám định pháp y về ADN thu từ mẫu lông tóc thu giữ trên đầu đoạn gỗ hung khí Hà Văn M sử dụng để đập vào đầu bị hại.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 204/20/TC-ADN, ngày 08/6/2020 của Viện pháp y Quốc gia. Kết luận: ADN thu từ mẫu cần giám định T *(mẫu lông tóc thu giữ trên đầu đoạn gỗ do Hà Văn L giao nộp)* trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hà Thị T (Mẫu M).

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/TgT, ngày 16/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Hà Thị T là 05% *(Năm phần trăm).* Thương tích vùng đầu mặt do tác động trực tiếp của vật tầy có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Hà Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 112/CT - VKS - P2 ngày 08/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Văn M về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hà Văn M nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai thêm do bức xúc vì không được vợ quan tâm, chăm sóc và bản thân nghiện rượu, sáng ngày 26/5/2020 bị cáo đã uống rượu say, không kìm chế được bức xúc đã suy nghĩ trước đó nên mới thực hiện hành vi phạm tội.

Bị hại Hà Thị T trình bày: Tình cảm vợ chồng giữa bà với bị cáo không có mâu thuẫn gì trầm trọng, mâu thuẫn xuất phát từ nguyên nhân bị cáo thường hay uống rượu say không lao động được và thường mắng chửi đánh vợ con. Sự việc bà T bị M dùng đoạn củi gỗ đánh vào đầu diễn biến như nội dung cáo trạng nêu; do thương thích không trầm trọng, hiện đã hồi phục, mối quan hệ vợ chồng vẫn còn, nên bà T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại sức khỏe, bà T đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng Hà Văn L trình bày: Anh L được chứng kiến việc bị cáo dùng hai tay cầm đoạn củi gỗ đập vào đầu bà T, sau đó khi bị cáo cầm con dao nhọn thì anh L và Bùi Văn Đ đã chạy đến khuyên can và bị cáo bỏ dao xuống, diễn biến sự việc sau đó như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo Hà Văn M như cáo trạng đã quy kết và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội giết người; Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn M từ 09 đến 10 năm tù; Về vật vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Hà Thị T, có ý kiến do bị thương tích 05 % sức khỏe, đến nay sức khỏe bình thường bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tổn hại sức khỏe cũng như tổn thất thất tinh thần, do đó không xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận:

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, Luật sư nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đã nêu và đề nghị áp dụng thêm tình tiết bị cáo phạm tội chưa đạt theo Điều 15 Bộ luật Hình sự, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 năm tù.

Bị cáo Hà Văn M: Nhất trí ý kiến bào chữa của Luật sư và không có ý kiến bổ sung.

Bị hại Hà Thị T: Không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 15 Bộ luật Hình sự tuy nhiên mức hình phạt 09 đến 10 năm tù Kiểm sát viên đã đề nghị trên cơ sở

đã xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, nên không nhất trí giảm mức hình phạt như yêu cầu của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Vân Hồ, Công an tỉnh Sơn La; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là đồng nhất với lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, đã thể hiện: Xuất phát từ nguyên nhân bị cáo thương hay uống rượu (nghiện rượu) nên hai vợ chồng có mâu thuẫn, do bị cáo có suy nghĩ vợ không còn tình cảm với mình, không quan tâm chăm sóc bị cáo nên bị cáo thấy bức xúc và nảy sinh ý định giết chị T rồi tự sát. Khoảng 13 giờ 30 ngày 26/5/2020, trong lúc chị T đang ăn cơm một mình và không để ý, Hà Văn M lấy một đoạn gậy gỗ (cành cây mận), đi đến phía sau lưng chị T rồi dùng hai tay cầm đoạn gậy gỗ đập 03 *(ba)* phát vào vùng đầu của chị T phát thứ nhất trúng vào đỉnh đầu, phát thứ hai chị T dùng hai tay ôm đầu nên trúng vào ngón tay cái bên tay trái, phát thứ 3 theo phản xạ tự nhiên chị T quay mặt lại và né tránh nên trúng vào đuôi lông mày trái. Chị T bỏ chạy lên trên nhà, M vứt đoạn gậy gỗ rồi cầm lấy một con dao mũi nhọn mục đích nhằm đâm, chém để giết chết chị T nhưng do có anh Hà Văn L và Mùi Văn Đ phát hiện và can ngăn nên M đã bỏ dao xuống đất. Hậu quả chị T bị thương tích 05% *(năm phần trăm)* do bị Hà Văn M dùng đoạn gỗ đập vào đầu gây nên.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các căn cứ sau.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/5/2020, do Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, lập: Hiện trường vụ án xác định là tại khu vực gian bếp tại tầng hầm ngôi nhà của Hà Văn M và Hà Thị T tại Bản H, xã V, huyện V, tỉnh S. Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định các vị trí Hà Văn M lấy đoạn gậy gỗ, con dao và vị trí M đứng đánh chị T, vị trí chị T ngồi ăn cơm (có bản ảnh hiện trường). Tài liệu trên phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng Hà Văn L, Mùi Văn Đ.

- Thực nghiệm điều tra: Tiến hành cho bị can Hà Văn M thực nghiệm lại hành vi dùng gậy gỗ, dao vụt, chém chị Hà Thị T vào ngày 26/5/2020 tại Bản H, xã V, huyện V, tỉnh S. Kết quả Hà Văn M đã diễn lại tư thế, động tác thực hiện hành vi phạm tội (có bản ảnh ghi lại); Kết quả trên phù hợp lời khai của bị cáo và dấu vết thương tích trên đầu, tay của bị hại Hà Thị T;

- Biên bản nhận dạng do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Vân hồ lập hồi 7h30 ngày 09/6/2020, cho Hà Văn M đã nhận dạng lại con dao, đoạn gậy đã thu giữ xác

định là hung khí gây án. Kết quả Hà Văn M đã nhận dạng được con dao có đặc điểm: là dao nhọn dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chỗ rộng nhất 05cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm, đường kính 02cm, khuy dao bằng kim loại. Đoạn gậy gỗ dài 80cm, một đầu có đường kính 6,2cm, một đầu có hai nhánh có đường kính lần lượt là 05cm và 03cm, bề mặt đoạn cây gỗ có bám dính rêu mốc màu xám, đoạn cây gỗ nặng 2,1kg;

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị hại Hà Thị T do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập ngày 09/6/2020, kết quả xác định: bị hại Hà Thị T có 01 *(một)* vết rách da tại đỉnh đầu bên phải có kích thước 05 x 01cm; 01 *(một)* vết rách da tại đuôi lông mày trái có kích thước 02 x 01cm; toàn bộ ngón tay cái bên trái bị sưng;

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 204/20/TC-ADN, ngày 08/6/2020 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: ADN thu từ mẫu cần giám định T *(mẫu lông tóc thu giữ trên đầu đoạn gỗ do Hà Văn L giao nộp)* trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hà Thị T (Mẫu M).

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/TgT ngày 16/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Hà Thị T là 05% *(Năm phần trăm).* Thương tích vùng đầu mặt do tác động trực tiếp của vật tầy có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.

Từ các căn cứ như đã nêu có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn M phạm tội giết người, quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo đã dùng gậy gỗ để đập 03 phát vào đầu bị hại Hà Thị T, sau đó lấy dao mục đích sử dụng để đâm, chém bị hại, do đó đã vi phạm tình tiết *"có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong gia đình đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cao, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Năm 1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 28 tháng tù về tội cố ý gây thương tích và phải bồi thường cho bị hại số tiền 880.000đ. Kết quả xác minh tại cơ quan thi hành án dân sự về việc chấp hành Bản án số 24/1993/HS-PT ngày 10/5/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình thì bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường, nên chưa được xóa án tích. Do đó bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Động cơ mục đích của bị cáo là tước đoạt tính mạng của bị hại, hậu quả bị hại không chết là nằm ngoài ý chí của bị cáo và một phần do được người khác kịp thời can ngăn, do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên được xem xét áp dụng quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị giảm mức hình phạt cho bị cáo xuống 07 năm tù của luật sư xét không phù hợp với quy định của pháp luật, do đó không chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Hà Thị T có ý kiến bà T bị thương tích nhẹ, sức khỏe đã hồi phục bình thường, hiện bị hại và bị cáo vẫn duy trì quan hệ vợ chồng nên không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự. Hội đồng xét thấy đây là quyền tự định đoạt của đương sự không trái pháp luật. Do đó không xét xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao nhọn dài 43cm, 01 đoạn cây gỗ dài 80cm, 01 hòn đá không rõ hình, kích thước 10 x 08cm, xét là vật bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và tự sát, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc áo cộc tay màu hồng và 01 chiếc quần lửng màu đen đều đã qua sử dụng thu giữ của bị hại Hà thị T, tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu nhận lại. Xét không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn M phạm tội giết người.

Xử phạt bị cáo Hà Văn M 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/5/2020).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 *(một)* con dao nhọn dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, chỗ rộng nhất 05cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm, đường kính 02cm, khuy dao bằng kim loại *(ở giữa phần lưỡi dao và cán dao)* 02cm, dao đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* đoạn cây gỗ, dài 80cm, một đầu có đường kính 6,2cm, một đầu có hai nhánh có đường kính lần lượt là 05cm và 03cm, bề mặt đoạn cây gỗ có bám dính rêu mốc màu xám, đoạn cây gỗ nặng 2,1kg, đoạn gỗ đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* chiếc áo cộc tay màu hồng, dài 53cm, rộng 44cm, phần cổ phía trước áo có năm chiếc khuya áo hình tròn, màu hồng, áo đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* chiếc quần lửng màu đen, dài 58cm, cạp quần rộng 34cm, mỗi bên ống quần rộng 17cm, quần có hai túi và có hai sọc màu tím hai bên ống quần, phía trước

ống quần bên trái có dòng chữ "ADIDAS", quần đã qua sử dụng.

- 01 *(một)* hòn đá không rõ hình, kích thước 10 x 08cm, bề mặt sần sùi, bám dính rêu màu xanh, hòn đã đã qua sử dụng.

(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản: Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2020 giữa bên giao là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và bên nhận là Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hà Văn M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC01-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, bị hại;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Huy Hiệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA